

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Văn Quý , xã Văn phú, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.
- Điện thoại: 02163.854.674 Fax: 02163.854.673 Email:
- Vốn điều lệ: 12.500.000.000,đ.
- Mã chứng khoán: VIM
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc, Phòng kỹ thuật phát triển, Phòng Kế hoạch kinh doanh, Phòng Kế toán, Phòng Tổ chức hành chính, Mô, Nhà máy chế biến.
 - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Ban kiểm soát

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ/2021	15/04/2021	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát và báo cáo tài chính năm 2020;- Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2020- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021;- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020;- Thông qua tiền lương của người quản lý Công ty, mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021;- Thông qua điều lệ công ty sửa đổi, Quy chế nội bộ về quản trị công



		ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. - Lựa chọn đơn vị kiểm toán
--	--	--

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hoàng Kim Bồng	Chủ tịch HĐQT	16/7/2013	
2	Nguyễn Mạnh Hà	UV.HĐQT- Giám đốc điều hành	18/8/2011	
3	Lê Ngọc Long	UV.HĐQT	5/4/2019	
4	Phạm Văn Doanh	UV.HĐQT	16/3/2016	
5	Lưu Văn Lầu	UV.HĐQT độc lập	5/4/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Hoàng Kim Bồng	5/5	100%	
2	Nguyễn Mạnh Hà	5/5	100%	
3	Lê Ngọc Long	5/5	100%	
4	Phạm Văn Doanh	5/5	100%	
5	Lưu Văn Lầu	5/5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

6 tháng đầu năm 2021, HĐQT chỉ đạo và theo sát việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định, thông qua báo cáo của HĐQT đối với Công ty và không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty của Giám đốc và các cán bộ quản lý.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm :

Stt	Số Biên bản Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/HĐQT-VIM	24/2/2021	- Về việc bổ nhiệm chức danh phó giám đốc Công ty	100%
2	02/ HĐQT-VIM	24/2/2021	- Thông qua kết quả sản xuất năm 2020; - Triển khai nhiệm vụ sản xuất kế hoạch SXKD quý I năm 2021;	100%
3	16/ HĐQT-VIM	01/3/2021	Quyết định bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty	100%
4	04/ HĐQT-VIM	10/04/2021	- Thông qua kết quả sản xuất quý I; - Triển khai nhiệm vụ sản xuất quý II;	100%
5	02/2021/NQ-HĐQT	15/04/2021	Thông qua việc thanh lý tài sản cố định đã hết khấu hao không sử dụng được.	100%

III. Ban kiểm soát :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Cẩm Vân	TB	5/4/2018	Cử nhân Tài chính
2	Nguyễn Thị Minh Loan	TV	15/4/2019	Thạc sỹ Tài chính
3	Nguyễn Thị Sừu	TV	15/4/2019	Cử nhân tài chính

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Cẩm Vân	2	100%	100%	
2	Nguyễn Thị Minh Loan	2	100%	100%	
3	Nguyễn thị Sừu	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát đã giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo điều lệ Công ty và Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.

- Ban kiểm soát đã duy trì nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ tài liệu, chứng từ và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty.

- Ban kiểm soát đã xem xét các báo cáo tài chính; báo cáo hàng tuần hoạt động sản xuất kinh doanh. Xem xét các báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập; xem xét ảnh hưởng của các vấn đề trọng yếu được nêu trong báo cáo kiểm toán, đồng thời giám sát việc thực hiện các kiến nghị do cơ quan kiểm toán đưa ra, từ đó đưa ra các đề xuất, kiến nghị giải pháp phù hợp cho Ban điều hành.

Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành của Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Mạnh Hà	3/6/1964	Kỹ sư hóa Silicat	19/8/2011
2	Lê Ngọc Long	3/9/1968	Kỹ sư cơ khí	1/3/2021

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Hương Thảo	29/12/1987	Cử nhân kế toán	1/5/2014

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Chưa cử cán bộ đi đào tạo

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (Có phụ lục 01 kèm theo)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Không có							

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No.	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Không có								

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

TT	Họ tên	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Sứ	58C596868	Thành viên Ban kiểm soát	012055194 cấp ngày 17/1/2013 nơi cấp Công an Hà nội	Khu DDTVinac onexx1,189 - khuất duy tiến, thanh xuân, Hà nội	39.000 CP	3,12%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu đầu kỳ		Số cổ phiếu đầu kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Sứ		39.000CP	3,12%	39.000CP	3,12%	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác : không

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VP



Hoàng Kim Bông